

Số: 80/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N sinh ngày 19/6/1962; địa chỉ tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0371620082xx ngày cấp 15/9/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Bị đơn: Ông Bùi Văn K sinh ngày 01/01/1957; địa chỉ tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0370570028xx ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Cả bà N và ông K đều trình bày vợ chồng không có con chung; ông K có 04 người con riêng, nhưng cả 04 người con riêng của ông K đều đã trưởng thành và đều có gia đình riêng, nên cả bà N và ông K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản và công nợ: Cả bà N và ông K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản; vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà N và ông K thuận tình ly hôn, nhưng cả bà N và ông K đều là người cao tuổi; nên miễn án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn cho bà N và ông K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND phường Đ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Văn Lực